

Giải pháp phát triển thị trường dịch vụ Kế toán - Kiểm toán theo chiến lược Kế toán – Kiểm toán đến năm 2020 tầm nhìn 2030

Đặng Thị Loan*

Ngày nhận: 28/10/2014

Ngày nhận bản sửa: 15/11/2014

Ngày duyệt đăng: 8/12/2014

Tóm tắt:

Phát triển thị trường dịch vụ kế toán kiểm toán Việt Nam trong điều kiện hội nhập là đòi hỏi mang tính cấp bách. Chiến lược kế toán kiểm toán đến năm 2020 tầm nhìn 2030 đã đặt ra mục tiêu tổng quát là tạo lập một hệ thống kế toán kiểm toán hoàn chỉnh, tương đồng với thông lệ quốc tế. Một trong 9 giải pháp để thực hiện mục tiêu đặt ra là phát triển mạnh mẽ thị trường dịch vụ kế toán kiểm toán. Vì vậy, bài viết này muốn đưa ra các giải pháp cụ thể để phát triển thị trường dịch vụ kế toán kiểm toán Việt Nam trong thời gian tới.

Từ khóa: kế toán, kiểm toán, thị trường dịch vụ kế toán - kiểm toán

Measures to develop accounting and auditing service market under the Accounting and Auditing Strategy up to 2020, with a vision towards 2030

Abstract:

A general goal of the Accounting and Auditing Strategy up to 2020, with a vision towards 2030 is to formulate a complete accounting and auditing system in line with international practice. Developing accounting and auditing service market is determined as one of the 9 main solutions to reach the general goal. This paper suggests some measures that help develop the accounting and auditing service market, including: Enhancing awareness of accounting and auditing service; Completing the legal framework for accounting and auditing service; Building a monitoring regime for accounting and auditing service; Improving competitiveness of accounting and auditing firms; Completing the training and certifying system for accounting and auditing human resources.

Key words: accounting, auditing, accounting and auditing service market

1. Đặt vấn đề

Chiến lược kế toán – kiểm toán đến năm 2020 tầm nhìn 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ (2013) phê duyệt. Đây là 1 trong 9 chiến lược nhánh của chiến lược phát triển tài chính quốc gia, là căn cứ và tiền đề quan trọng để nâng chất lượng hoạt động của kế toán – kiểm toán và thực sự góp phần minh bạch nền tài chính quốc gia. Có thể nói, sau hơn 55 năm hoạt động kế toán và hơn 20 năm hoạt động kiểm toán độc lập, lần đầu tiên một chiến lược kế toán – kiểm toán được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt với mục tiêu phấn đấu đến năm 2030 Việt Nam có 1 hệ

thống kế toán – kiểm toán đáp ứng đầy đủ yêu cầu của nền kinh tế thị trường và tương đồng với thông lệ quốc tế.

Với quan điểm Kế toán – kiểm toán là công cụ quản lý kinh tế quan trọng, có chức năng tạo lập hệ thống thông tin kinh tế tài chính - ngân sách phục vụ cho việc điều hành và quyết định kinh tế của Nhà nước cũng như của mỗi đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, Chiến lược kế toán – kiểm toán đã xác định rõ 5 mục tiêu và 9 giải pháp thực hiện để đạt được mục tiêu đặt ra. Bài viết này muốn bàn đến các nội dung cụ thể để thực hiện giải pháp “phát triển thị

trường dịch vụ kế toán – kiểm toán”.

2. Thực trạng thị trường dịch vụ kế toán – kiểm toán ở Việt Nam

Ngày khi Việt Nam thực hiện chính sách mở cửa và hội nhập, Nhà nước đã khuyến khích các tổ chức kiểm toán và tư vấn quốc tế vào hoạt động ở Việt Nam. Đây là điều kiện thúc đẩy các tổ chức kiểm toán độc lập Việt Nam phát triển và cũng là điều kiện thuận lợi thu hút các nhà đầu tư vào Việt Nam. Gần đây Bộ Tài chính đã có Báo cáo Hội nghị tổng kết 15 năm hoạt động kiểm toán độc lập (Bộ Tài chính, 2014).

Vào đầu năm 1991, thị trường dịch vụ kế toán – kiểm toán Việt Nam được đánh dấu bởi sự ra đời của 2 công ty kiểm toán Nhà nước đầu tiên là Công ty kiểm toán Việt Nam (VACO) và Công ty dịch vụ và tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán (AASC). Tiếp sau đó là sự đổ bộ của hàng loạt các công ty kiểm toán quốc tế lớn nhất thế giới, chủ yếu là để đáp ứng nhu cầu dịch vụ của các khách hàng là các công ty đa quốc gia đầu tư vào thị trường Việt Nam: Công ty trách nhiệm hữu hạn Ernst&Young Việt Nam (E&Y), Công ty trách nhiệm hữu hạn Arthur Andersen (A&A), công ty kiểm toán quốc tế Deloitte Touche Tohmatsu International (DTTI), công ty trách nhiệm hữu hạn Price Waterhouse (P.W), KPMG, Công ty trách nhiệm hữu hạn Coopers Lybrand và công ty trách nhiệm hữu hạn Grant Thornton Vietnam... Việc thực hiện các cam kết về dịch vụ kế toán – kiểm toán trong khuôn khổ AFAS đã cho phép các công ty kiểm toán quốc tế được nhận giấy phép đầu tư vào Việt Nam vì các công ty này đều đến từ chi nhánh các nước ASEAN.

Theo điều 6 Nghị định 07/NĐ-CP của Chính phủ (1994), các tổ chức kiểm toán nước ngoài được hoạt động kiểm toán và tư vấn tài chính – kế toán trên lãnh thổ Việt Nam sau khi được cấp phép. Đồng thời các công dân nước ngoài được đăng ký hành nghề tại một tổ chức kiểm toán độc lập ở Việt Nam nếu có chứng chỉ kiểm toán viên do Bộ Tài chính Việt Nam cấp hoặc có chứng chỉ kiểm toán viên được cấp bởi một tổ chức kiểm toán quốc tế mà Bộ Tài chính Việt Nam thừa nhận (Chính phủ, 1994). Trong những năm đầu mở cửa thị trường, bên cạnh rào cản về giấy phép hoạt động, các công ty kiểm toán nước ngoài còn bị hạn chế về đối tượng cung cấp dịch vụ là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và các dự án quốc tế. Cũng theo Chính phủ (1994) thì 1 công ty kiểm toán phải có ít nhất 5 kiểm toán viên

có chứng chỉ hành nghề bao gồm cả giám đốc. Yêu cầu khắt khe này đã hạn chế các công ty kiểm toán thành lập mới.

Song, do tác động tích cực của Luật doanh nghiệp do Quốc hội thông qua năm 1999 với thủ tục thành lập đơn giản là chỉ cần 01 kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề. Hiện nay, do qui định phải chuyển đổi kiểm toán viên hành nghề chịu trách nhiệm kiểm toán và ký tên trên báo cáo kiểm toán cũng như người chịu trách nhiệm ký báo cáo kiểm toán là giám đốc của doanh nghiệp kiểm toán nếu như doanh nghiệp kiểm toán 3 năm liên tục cho 1 khách hàng, dẫn đến 1 công ty kiểm toán muốn duy trì hoạt động với khách hàng phải có ít nhất 3 kiểm toán viên. Chính phủ (2004) đã qui định phải có ít nhất 3 kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề, trong đó ít nhất có 1 trong những người làm quản lý doanh nghiệp kiểm toán phải là kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề.

Dịch vụ kế toán đã được các cá nhân có kinh nghiệm trong nghề kế toán (các kế toán trưởng, trưởng phòng kế toán) và các công ty kiểm toán cung cấp cho các khách hàng từ những năm đầu của quá trình đổi mới nhưng chỉ được chính thức thừa nhận và có cơ sở pháp lý Nhà nước đối với loại hình dịch vụ kế toán từ khi Việt Nam ban hành Luật Kế toán vào ngày 17/06/2003 và chính thức có hiệu lực từ 01/01/2004. Mục 11 điều 5, chương 1 Luật Kế toán của Quốc Hội (2003) qui định: “Hành nghề kế toán là hoạt động cung cấp dịch vụ kế toán của doanh nghiệp hay cá nhân có đủ tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện dịch vụ kế toán”, khác với dịch vụ kiểm toán, không chỉ có các doanh nghiệp dịch vụ kế toán mà cả các cá nhân có đủ tiêu chuẩn cũng được phép đăng ký kinh doanh dịch vụ kế toán, làm kế toán hoặc kế toán trưởng. Để tạo cầu cho thị trường dịch vụ kế toán, chương 3 của Luật Kế toán đã cho phép các đơn vị sản xuất kinh doanh có thể thuê người làm kế toán, thậm chí thuê người làm kế toán trưởng.

Dịch vụ kế toán – kiểm toán là dịch vụ “trung gian”, chủ yếu để hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, khách hàng sử dụng dịch vụ chủ yếu là các doanh nghiệp.

Trong những năm từ 1997 – 2000, thị trường dịch vụ kế toán, kiểm toán ở Việt Nam chủ yếu thuộc về các công ty kiểm toán nước ngoài, sau đó đến các công ty kiểm toán nhà nước. Các công ty trách nhiệm hữu hạn tư nhân về kế toán, kiểm toán chiếm

một thị phần không đáng kể. Các công ty kiểm toán được đăng ký thực hiện dịch vụ kiểm toán rất đa dạng: kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán hoạt động, kiểm toán tuân thủ, kiểm toán nội bộ, kiểm toán thông tin tài chính, kiểm toán báo cáo quyết toán dự án... Ngoài ra, các công ty kiểm toán còn được đăng ký thực hiện các dịch vụ khác như: dịch vụ tư vấn, các dịch vụ kế toán, dịch vụ về đào tạo tài chính kế toán, kiểm toán, dịch vụ thuế, dịch vụ soát xét báo cáo tài chính. Như vậy, phạm vi cung cấp dịch vụ của các công ty kiểm toán khá đa dạng và phong phú, rộng hơn so với thế giới.

Nhìn lại chặng đường hơn 20 năm, có thể nhận thấy trong tiến trình hội nhập với khu vực và thế giới về lĩnh vực dịch vụ kế toán kiểm toán, Việt Nam đã đạt được một số kết quả quan trọng, cụ thể là: mở rộng được thị trường dịch vụ kế toán kiểm toán, qua đó tạo lập được môi trường đầu tư thông thoáng đóng góp chung vào tăng trưởng kinh tế, từng bước xây dựng và hoàn thiện khung pháp lý, tạo cơ sở cho dịch vụ kế toán kiểm toán phát triển, tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực kế toán kiểm toán thông qua việc thành lập các hiệp hội nghề nghiệp, tăng cường liên kết đào tạo đội ngũ chuyên gia kế toán kiểm toán với các tổ chức, hiệp hội kế toán, kiểm toán nước ngoài.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc phát triển thị trường dịch vụ kế toán kiểm toán trong quá trình hội nhập ở Việt Nam vẫn còn một số tồn tại nhất định, đó là: nhận thức về dịch vụ kế toán kiểm toán và các tổ chức nghề nghiệp còn chưa đầy đủ, hệ thống các văn bản pháp luật về kế toán kiểm toán vẫn chưa hoàn thiện và chưa phù hợp với thông lệ quốc tế, chưa có đầy đủ cơ chế kiểm soát các dịch vụ kế toán kiểm toán, công tác đào tạo để cấp chứng chỉ hành nghề kế toán kiểm toán còn hạn chế mặc dù đã có Quyết định số 94/2007/QĐ-BTC ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2011 về việc ban hành qui chế thi và cấp chứng chỉ Kiểm toán viên và chứng chỉ hành nghề kế toán (Bộ Tài chính, 2007b) và sau cùng là năng lực cạnh tranh của các công ty kế toán kiểm toán Việt Nam còn hạn chế.

3. Giải pháp phát triển thị trường dịch vụ kế toán kiểm toán trong quá trình hội nhập phù hợp với mục tiêu của chiến lược kế toán kiểm toán đến năm 2020 tầm nhìn 2030

Hiện nay, toàn cầu hóa và hội nhập đã trở thành xu thế tất yếu của quan hệ quốc tế hiện đại. Quá trình này đã tạo môi trường cho sự phát triển khu

vực dịch vụ với sự gia tăng của hiệp định thương mại song phương và đa phương. Trong các hiệp định về thương mại dịch vụ, các yêu cầu về mở cửa thị trường dịch vụ ngày càng trở nên cấp bách, trong đó có mở cửa thị trường dịch vụ kế toán kiểm toán phù hợp với xu thế chung này. Có thể hiểu là các nước sẽ mở cửa thị trường dịch vụ kế toán kiểm toán trên cơ sở dỡ bỏ các rào cản, tự do hóa từng bước thương mại dịch vụ kế toán kiểm toán, cải cách và điều chỉnh các chính sách phát triển dịch vụ kế toán kiểm toán phù hợp với thông lệ, chuẩn mực quốc tế chung, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh của các kiểm toán viên, của những người làm nghề kiểm toán và của các công ty kế toán kiểm toán trong nước.

Trong tiến trình hội nhập, thị trường dịch vụ kế toán kiểm toán sẽ ngày càng được tự do hóa theo hướng mở cửa, tạo cơ hội cho các công ty kế toán kiểm toán vươn ra khỏi biên giới của mỗi quốc gia. Vì vậy, trong chiến lược kế toán kiểm toán đến năm 2020 tầm nhìn 2030 đã nêu rõ giải pháp phát triển thị trường dịch vụ kế toán kiểm toán là một trong 9 giải pháp được đề ra với nội dung cụ thể là:

- Chỉ đạo các đối tượng thuộc diện bắt buộc kiểm toán báo cáo tài chính thực hiện cơ chế kiểm toán, đồng thời khuyến khích mở rộng các đối tượng thực hiện kiểm toán độc lập nhằm nâng cao tính công khai minh bạch các hoạt động kinh tế tài chính;

- Mở rộng qui mô (số lượng và chất lượng) của các doanh nghiệp kiểm toán độc lập, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kế toán thông qua hoàn thiện cơ chế và điều kiện hành nghề, tăng cường đội ngũ kiểm toán viên và tăng cường kiểm tra chất lượng dịch vụ kế toán kiểm toán;

- Phát triển thị trường dịch vụ kế toán kiểm toán thông qua việc tham gia các thỏa thuận quốc tế và công nhận lẫn nhau đối với kiểm toán viên hành nghề trong khối ASEAN và giữa Việt Nam với các nước như Anh, Úc và các nước khác.

Để phát triển thị trường dịch vụ kế toán kiểm toán theo mục tiêu đặt ra, trước hết cần phải:

3.1. Nâng cao nhận thức về dịch vụ kế toán kiểm toán

Tính đến nay, qui mô thị trường kiểm toán đã mở rộng nhưng nhận thức về dịch vụ kế toán kiểm toán chưa đầy đủ và đúng vai trò quan trọng của những nhà cung cấp dịch vụ kế toán kiểm toán là giúp cho công tác kế toán và báo cáo tài chính của doanh

nghiệp được minh bạch, trung thực, khách quan, thậm chí một bộ phận cơ quan, doanh nghiệp không chấp nhận tính chính xác và độ tin cậy của các thông tin kế toán đã được kiểm toán. Có thể nói, rào cản lớn nhất cho việc phát triển dịch vụ kế toán kiểm toán chính là nhận thức của các doanh nghiệp. Vì vậy, các doanh nghiệp chỉ sử dụng dịch vụ kế toán kiểm toán khi không có khả năng tự thực hiện hoặc theo qui định bắt buộc của luật pháp.

Về phía bản thân các nhà cung cấp dịch vụ kế toán kiểm toán nhận thức về dịch vụ kế toán kiểm toán vẫn chưa phù hợp với thông lệ quốc tế chung, dẫn đến hiện tượng cạnh tranh không lành mạnh, giảm phí kiểm toán nên phải cắt giảm một số khâu, thủ tục làm ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ cung cấp. Bởi vậy, nâng cao nhận thức và có nhận thức đầy đủ về dịch vụ kế toán kiểm toán không chỉ cần thiết đối với cơ quan quản lý nhà nước, bộ, ban ngành, các công ty kế toán kiểm toán mà ngay cả các doanh nghiệp sử dụng dịch vụ kế toán kiểm toán. Đây chính là nhân tố góp phần thúc đẩy thị trường dịch vụ kế toán kiểm toán phát triển mạnh mẽ trong thời gian tới.

3.2. Hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp luật về kế toán - kiểm toán

Thực tế hiện nay hệ thống các văn bản pháp luật về dịch vụ kế toán kiểm toán chưa hoàn thiện, còn thiếu tính ổn định và chưa thật phù hợp với thông lệ quốc tế, như các qui định về điều kiện thành lập hay hình thức sở hữu các công ty kiểm toán, các văn bản pháp luật về hành nghề kế toán kiểm toán đều được ban hành từ khi Luật Kế toán có hiệu lực (2014) đang trong quá trình hoàn thiện bổ sung. Hệ thống chuẩn mực kế toán kiểm toán của Việt Nam được xây dựng trên cơ sở tiếp thu có chọn lọc hệ thống chuẩn mực quốc tế, song vẫn đang tồn tại những bất cập gây khó khăn cho việc nhận thức và vận dụng. Vì vậy, trong thời gian tới, cần tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các qui định trong văn bản pháp luật nhằm đảm bảo tính thống nhất phạm vi hoạt động dịch vụ kế toán kiểm toán.

Để tạo điều kiện cho các công ty kế toán kiểm toán hội nhập với khu vực và thế giới, cần tiếp tục hài hòa về nguyên tắc, chuẩn mực kế toán kiểm toán của Việt Nam với thông lệ quốc tế. Ngoài ra, việc nghiên cứu hoàn thiện các văn bản pháp luật kế toán kiểm toán sẽ khắc phục được những rào cản đối với các cá nhân nước ngoài muốn hành nghề cung cấp dịch vụ kế toán kiểm toán tại Việt Nam, tạo điều

kiện thúc đẩy thị trường dịch vụ kế toán kiểm toán phát triển.

3.3. Cần có cơ chế rõ ràng trong việc kiểm soát dịch vụ kế toán kiểm toán

Phát triển thị trường dịch vụ kế toán kiểm toán không chỉ mang lại lợi ích cho các nhà cung cấp dịch vụ kế toán kiểm toán mà quan trọng là trợ giúp cho các doanh nghiệp khách hàng phát triển hoạt động kinh doanh hiệu quả, tạo môi trường đầu tư minh bạch, Nhà nước có thể kiểm soát được nền tài chính quốc gia và ổn định nguồn thu cho ngân sách Nhà nước là thuế. Tuy nhiên, hoạt động cung cấp dịch vụ kế toán kiểm toán mang tính vô hình, khó kiểm soát. Trong thời gian qua, một mặt, chất lượng dịch vụ của nhiều công ty kế toán kiểm toán, đặc biệt là các công ty vừa và nhỏ vẫn chưa được kiểm tra, kiểm soát làm ảnh hưởng đến uy tín của nghề nghiệp. Mặt khác, chất lượng của dịch vụ kế toán kiểm toán có ảnh hưởng lớn và trực tiếp đến công tác quản lý kế toán, tài chính của doanh nghiệp khách hàng và lợi ích của đông đảo những người sử dụng thông tin kế toán kiểm toán ở bên ngoài doanh nghiệp.

Hiện nay, khi Việt Nam đang chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường hội nhập với khu vực, thế giới, việc phát triển thị trường dịch vụ kế toán kiểm toán là yêu cầu mang tính cấp thiết. Vì vậy, cần phải có cơ chế kiểm soát chặt chẽ chất lượng các dịch vụ kế toán kiểm toán. Việc kiểm soát chất lượng cần được tiến hành thường xuyên, cho từng hợp đồng cung cấp dịch vụ, kiểm soát rủi ro hoặc các vấn đề liên quan đến tính đặc thù của nghề nghiệp như tính độc lập, bí mật và khách quan. Qui trình kiểm soát chất lượng dịch vụ kế toán kiểm toán là yếu tố quyết định năng lực cạnh tranh của các công ty kế toán kiểm toán, là cơ sở pháp lý để giám sát chất lượng hoạt động và đạo đức nghề nghiệp của các nhà cung cấp dịch vụ. Cơ chế kiểm soát chất lượng dịch vụ kế toán kiểm toán đã được hiện thực hóa Quyết định số 32/2007/QĐ - BTC ngày 15 tháng 5 năm 2007 của Bộ Tài chính về việc ban hành Qui chế kiểm soát chất lượng dịch vụ kế toán kiểm toán (Bộ Tài chính, 2007a), tuy nhiên hoạt động kiểm tra kiểm soát chất lượng dịch vụ kế toán kiểm toán cần được thực hiện một cách khách quan, minh bạch và độc lập.

3.4. Nâng cao năng lực cạnh tranh của các công ty kế toán kiểm toán Việt Nam

Các công ty kế toán kiểm toán là đối tượng trực tiếp cung cấp các dịch vụ kế toán kiểm toán. Thị

trường dịch vụ kế toán kiểm toán được phân thành 3 nhóm: các công ty kiểm toán quốc tế, các công ty kiểm toán lớn của Việt Nam và các công ty kiểm toán vừa và nhỏ. Năng lực cạnh tranh của 3 nhóm công ty này không đồng đều và có sự khác biệt rõ nét, các công ty kiểm toán vừa và nhỏ do qui mô vốn và số nhân viên chuyên nghiệp nên hạn chế nhiều tới khả năng cạnh tranh, rất cần có sự trợ giúp của Nhà nước. Các công ty kiểm toán nhỏ của Việt Nam nên có chiến lược liên kết để đảm bảo mỗi công ty phải có một lượng kiểm toán viên vừa đủ để có thể duy trì các khách hàng truyền thống và nâng cao năng lực cạnh tranh và chất lượng dịch vụ.

3.5. Hoàn thiện hệ thống đào tạo và thi tuyển cấp chứng chỉ hành nghề kế toán kiểm toán

Trong lĩnh vực dịch vụ kế toán kiểm toán, chất lượng của các kế toán viên, kiểm toán viên đóng vai trò quan trọng và ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng dịch vụ cung cấp. Vì vậy, công tác đào tạo nguồn nhân lực cho lĩnh vực dịch vụ kế toán kiểm toán đã được Nhà nước quan tâm ngay từ những năm 1990. Cụ thể: Bộ Tài chính đã ban hành các quyết định về qui chế thi tuyển và cấp chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ hành nghề kế toán. Tuy nhiên, trong bối cảnh hội nhập hiện nay thì các chứng chỉ hành nghề kế toán kiểm toán của Việt

Nam chưa được khu vực và thế giới thừa nhận. Chương trình đào tạo, số lượng và nội dung các môn thi chưa đáp ứng được các tiêu chuẩn được đưa ra bởi các tổ chức quốc tế về đào tạo. Nội dung các môn thi còn nặng về lý thuyết, thiếu kỹ năng thực hành. Vì vậy, trong thời gian tới để nâng cao chất lượng của người có chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ hành nghề kế toán, Việt Nam cần phải xây dựng lại chương trình đào tạo, nội dung các môn thi và xây dựng các học liệu phù hợp; cần đổi mới phương pháp thi và đánh giá theo hướng phù hợp với thông lệ quốc tế. Tiếp tục tăng cường hợp tác quốc tế trong phối hợp đào tạo và cấp chứng chỉ nghề nghiệp (ACCA, CPAUS, CPAA...).

Phát triển thị trường dịch vụ kế toán kiểm toán trong quá trình hội nhập đang có những cơ hội và thách thức vô cùng to lớn. Nắm bắt những cơ hội có thể mang lại và những thách thức có thể đặt ra giúp chúng ta chủ động và có tiến trình xây dựng một thị trường dịch vụ kế toán kiểm toán phát triển bền vững theo mục tiêu đề ra. Muốn vậy, trong thời gian tới cần thực hiện đồng bộ các giải pháp và đòi hỏi sự quan tâm không chỉ từ phía các công ty kế toán, kiểm toán mà ngay cả Nhà nước và các hiệp hội nghề nghiệp cũng cần có chiến lược hỗ trợ và phối hợp một cách phù hợp. □

Tài liệu tham khảo

- Bộ Tài chính (2007a), Quyết định số 32/2007/QĐ-BTC, về việc ban hành *Qui chế kiểm soát chất lượng dịch vụ kế toán kiểm toán*, ban hành ngày 15 tháng 5 năm 2007.
- Bộ Tài chính (2007b), Quyết định số 94/2007/QĐ-BTC, về việc ban hành *qui chế thi và cấp chứng chỉ Kiểm toán viên và chứng chỉ hành nghề kế toán*, ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2007.
- Bộ Tài chính (2014), *Báo cáo Hội nghị tổng kết 15 năm hoạt động kiểm toán độc lập*, Hà Nội.
- Chính phủ (1994), Nghị định số 07-CP, *ban hành Qui chế về kiểm toán độc lập trong nền kinh tế quốc dân*, ban hành ngày 29 tháng 01 năm 1994.
- Chính phủ (2004), Nghị định 105/2004/NĐ-CP, về *kiểm toán độc lập*, ban hành ngày 30 tháng 03 năm 2004.
- Quốc hội (2003), *Luật Kế toán số 03/2003/QH11*, ban hành ngày 17 tháng 06 năm 2003.
- Thủ tướng Chính phủ (2013), Quyết định 480/QĐ-TTg, *phê duyệt “Chiến lược kế toán kiểm toán đến năm 2020, tầm nhìn 2030”*, ban hành ngày 18 tháng 3 năm 2013.

Thông tin tác giả:

***Đặng Thị Loan**, Giáo sư, Tiến sĩ

- *Tổ chức tác giả công tác: Viện Kế toán - Kiểm toán, Đại học Kinh tế Quốc dân*

- *Lĩnh vực nghiên cứu chính của tác giả: Kế toán, Kiểm toán và Phân tích*

- *Một số tạp chí tiêu biểu mà tác giả đã từng đăng tải công trình nghiên cứu: Tạp chí Kinh tế và Phát triển*

- *Địa chỉ liên hệ: Địa chỉ Email: sonloan78@yahoo.com.vn*